

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

CS, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CS, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1973; trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

- Bà Lê Hùng Như Th, sinh năm 1974; cũng trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngọc S và bà Lê Hùng Như Th tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, có tổ chức đám cưới theo phong tục và đăng ký kết hôn ngày 02/3/1998 tại phường HT, thị xã Pl (nay là thành phố Pl), tỉnh GL. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không tin tưởng nhau, không hợp nhau trong suy nghĩ và định hướng tương lai, hiện vợ chồng không còn chung sống với nhau. Tại buổi hòa giải, ông bà không đồng ý đoàn tụ gia đình, đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phạm Ngọc S và bà Lê Hùng Như Th có 02 con chung là cháu Phạm Hoàng N, sinh ngày 23/02/2001 và Phạm Hoàng M, sinh ngày 03/9/2002. Hiện các cháu đã thành niên, tự lực được, có sức khỏe tốt nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Ngọc S và bà Lê Hùng Như Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Phạm Ngọc S và bà Lê Hùng Như Th thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngọc S và bà Lê Hùng Như Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, về nợ chung: Ông Phạm Ngọc S và bà Lê Hùng Như Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Ngọc S và bà Lê Hùng Như Th mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí Tòa án để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002867 ngày 09/3/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CS, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện CS;
- Chi cục THADS huyện CS;
- UBND phường HT, thị xã Pl
(nay là thành phố Pl, tỉnh GL.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình H